

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10
CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN
ĐỘNG) HONDA PCX 125 / PCX
150 (WW125J WW150J) (2017 -
2020)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J
WW150J) (2017-2020) · Dùng cho HONDA PCX
(2017,2018,2019,2020)

Sơ đồ online:

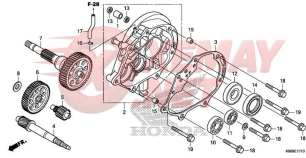
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-10-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0002448> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 23 chi tiết	Có giá tham khảo: 23/23	Tổng giá trị: 4,473,413đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10 CATALOGUE
HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA PCX 125 /
PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020)



Mã EPC	EPCDOV0002448
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	PCX
Năm SX	2017,2018,2019,2020
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017-2020)
Số phụ tùng	23 chi tiết
Tổng giá trị	4,473,413đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (23 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Đệm cam phanh sau 11204-KGF-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11204KGF900	1	32,410đ
2	Vách hộp số 21200-K97-T00 HONDA PCX	21200K97T00	1	537,731đ
3	GIOANG VACH HOP SO 21395-K97-T02 HONDA PCX	21395K97T02	1	35,494đ
4	Trục sơ cấp 23411-K96-V00 HONDA PCX	23411K96V00	1	295,834đ
4	Trục sơ cấp 23411-K97-T00 HONDA PCX	23411K97T00	1	297,470đ
5	Trục số thứ cấp 23421-K96-V00 HONDA PCX	23421K96V00	1	261,511đ
5	Trục số thứ cấp 23421-K97-T00 HONDA PCX	23421K97T00	1	261,511đ
6	Bánh răng trục thứ cấp 23422-K96-V00 HONDA PCX	23422K96V00	1	420,052đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Bánh răng trục thứ cấp 23422-K97-T00 HONDA PCX	23422K97T00	1	420,052đ
7	Trục giảm tốc 23430-K96-V00 HONDA PCX	23430K96V00	1	709,345đ
7	Trục giảm tốc 23430-K97-T00 HONDA PCX	23430K97T00	1	725,690đ
8	Vòng đệm 12mm 90452-KGH-900 HONDA CB 150, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SUPER CUB, WINNER R	90452KGH900	1	56,592đ
9	Vòng đệm dầu 8MM 90495-MN5-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90495MN5000	1	29,463đ
10	Vòng bi 6202 91004-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91004KZR601	1	62,818đ
11	Vòng bi 6201 (China-không phốt chấn bụi) 91006-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91006KZR601	1	54,154đ
12	Vòng bi 6205UU (china) 91009-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, SH MODE	91009KWN901	1	104,606đ
13	Phốt dầu 14X20X3 91201-434-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH MODE, VISION	91201434003	1	25,326đ
14	Phốt dầu 34x52x7 91204-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91204K59A11	1	35,355đ
15	Chốt định vị 10x12 94301-10120 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9430110120	1	14,472đ
16	Kẹp ống dẫn xăng C9 95002-50000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9500250000	1	14,472đ
17	Ống 5x75 95005-500-7530 HONDA PCX	950055007530	1	30,214đ
18	Bu lông 8X45 95701-080-4500 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	957010804500	1	21,708đ
19	Bu lông 8x55 95701-080-5500 HONDA AIR BLADE, DREAM, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010805500	1	27,133đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng PCX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).

3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-10-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0002448> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0002448). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-10-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0002448>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0002448)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-10-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0002448>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0002448)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-10-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j-2017-2020--EPCDOV0002448>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 - 10 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020) (EPCDOV0002448)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.